

Những qui tắc về sinh hoạt

住まい方のルール(ベトナム語版)

Để mọi người có một cuộc sống thoải mái ở những khu nhà ở tập trung , chúng ta cần phải giữ đúng [Những qui tắc về sinh hoạt] .

Cách bỏ rác だかた ゴミの出し方

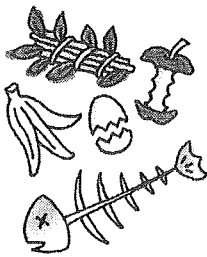
Cách bỏ rác khác nhau theo khu vực quý vị đang sinh sống . Xin quý vị hỏi hăng bất động sản và hàng xóm để biết cách phân loại rác và ngày , giờ có thể bỏ rác .

◆ Cần hỏi hăng bất động sản và hàng xóm về những nội dung sau

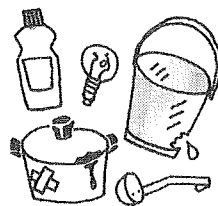
- ① Cách phân loại giữa rác đốt được và rác không đốt được
- ② Cách phân loại của rác tài nguyên (rác có thể tái sinh) và cách bỏ
- ③ Ngày và giờ bỏ rác
- ④ Nơi bỏ rác
- ⑤ Cách bỏ rác có kích thước lớn



Rác đốt được



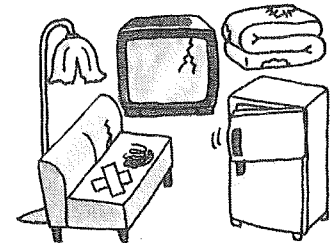
rác không đốt được



rác tài nguyên



rác có kích thước lớn



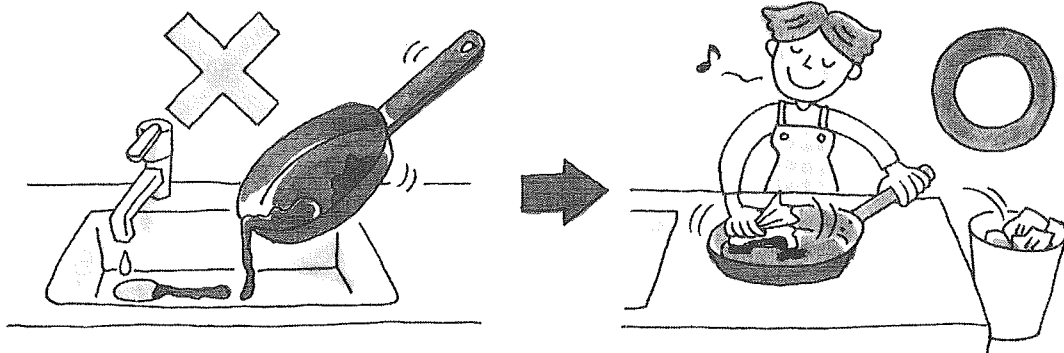
* Chai , lon , báo , tạp chí , vải , áo quần , chai nhựa PET . . . theo mỗi vùng cách thu hồi khác nhau .

Cách xử dụng nhà bếp だいどころ つかかた 台所の使い方

Xin giữ gìn sạch sẽ nhà bếp

Đừng bỏ rác , dầu vào ống thoát nước của bồn rửa chén . Ống sẽ bị tắc nghẽn

Bỏ dầu vào sông , biển sẽ gây ô nhiễm

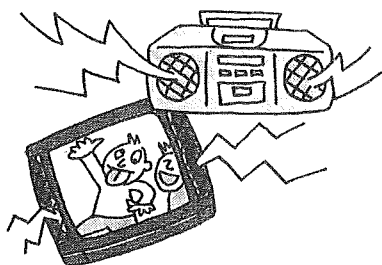


* Khi bỏ dầu , chúng ta nên để cho dầu thấm vào giấy như giấy báo . . . và bỏ cùng với rác đốt được .

Tiếng ồn trong sinh hoạt せいかつそうおん 生活騒音

Ở những khu nhà ở tập trung, âm thanh dễ chuyển sang nhà bên cạnh và nhà ở tầng trên hoặc dưới vì thế chúng ta nên cẩn thận đừng gây tiếng ồn nhất là vào khoảng thời gian từ ban đêm đến sáng.

◆ Những âm thanh sau đây có thể gây tiếng ồn xin quý vị nên cẩn thận



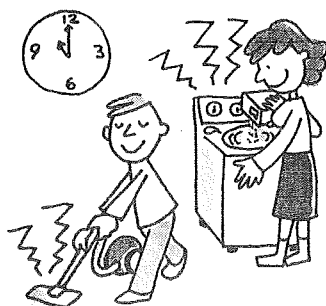
Âm thanh của truyền hình và máy phát thanh



âm thanh của nhạc cụ



nói chuyện lớn tiếng



âm thanh của máy hút bụi và máy giặt



âm thanh của ống thoát nước từ vòi hoa sen và bồn tắm

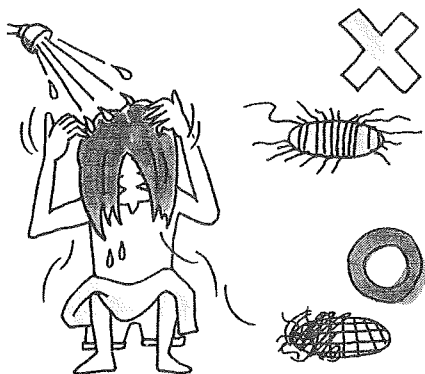


tiếng đóng và mở cửa

Cách xử dụng phòng tắm, nhà vệ sinh よくしつ 浴室・トイレの使い方 つか かた

Khi ống thoát nước của phòng tắm, nhà vệ sinh bị nghẽn nước sẽ tràn lan rất phiền phức.

Nếu gây tổn hại đến nhà ở tầng dưới có lúc phải bồi thường.



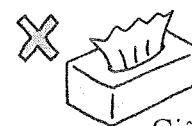
Đừng để cho tóc và các vật khác trôi vào vào ống thoát nước



chỉ bỏ giấy vệ sinh vào bồn cầu



Giấy vệ sinh



Giấy tissue

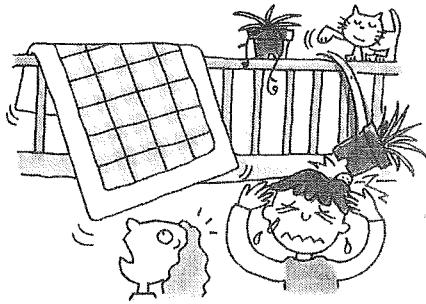


Dụng cụ sinh lý phụ nữ

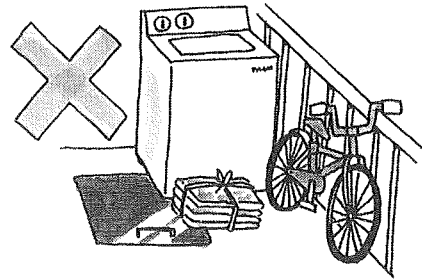
Cách xử dụng ban công つか かた ベランダの使い方

Khi phơi chăn niệm hoặc đặt cây kiểng ở ban công chúng ta nên cẩn thận đừng để rơi xuống .

Khi ban công là lối thoát trong trường hợp khẩn cấp , có trường hợp cấm để đồ vật nên chúng ta cần chú ý .



Cẩn thận đừng để đồ đang phơi và cây kiểng rơi xuống !

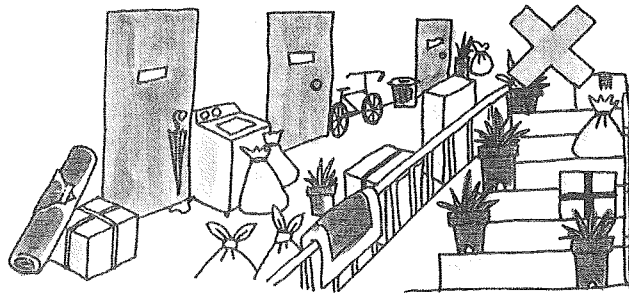


Đừng để đồ vật ở lối thoát trong trường hợp khẩn cấp

Cách xử dụng những nơi công cộng きょうゆうぶぶん 共有部分の使い方

Những nơi ngoài nhà của riêng mình như hành lang , cầu thang là nơi công cộng của mọi người .

Khi có động đất , hỏa hoạn những nơi công cộng sẽ là lối thoát trong trường hợp khẩn cấp . Cho nên cấm để đồ vật của riêng mình .

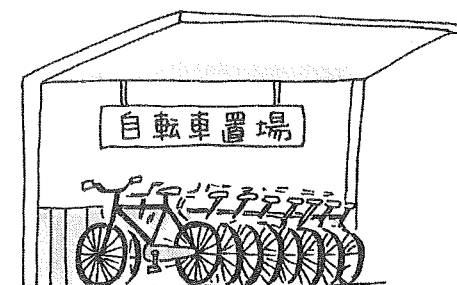


Không tự tiện để đồ vật của riêng mình ở hành lang , cầu thang .

Bãi đậu xe đạp , bãi đậu xe hơi じてんしゃお ば ちゅうしゃじょう 自転車置き場・駐車場

Để xe đạp ngăn nắp ở bãi đậu xe đạp hoặc ở nơi đã được chỉ định .

Trường hợp có xe hơi , xin mượn bãi đậu xe hơi . Không được đậu bừa bãi ngoài đường

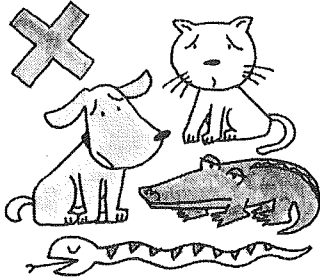


Để xe đạp ở nơi đã được chỉ định , đừng làm cản trở lối đi .

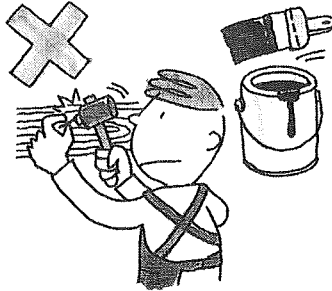
Xin xác nhận nội dung kế ước けいやくしょ かくにん 契約書で確認すること

Tùy theo khu nhà ở tập trung , qui tắc về cách sử dụng nhà khác nhau chút ít .
Xin xem kế ước để biết những điều nghiêm cấm ở khu nhà tập trung hiện quý vị đang sống .

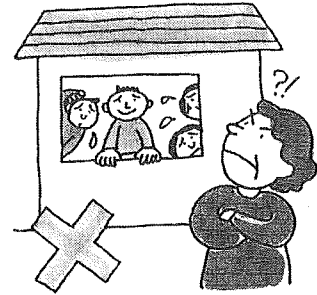
◆ Những điều sau đây là những điều nghiêm cấm thường gặp ở những khu nhà tập trung .



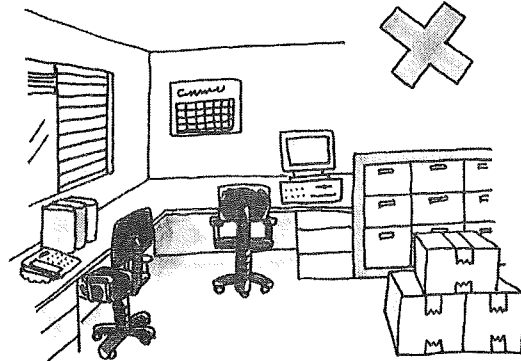
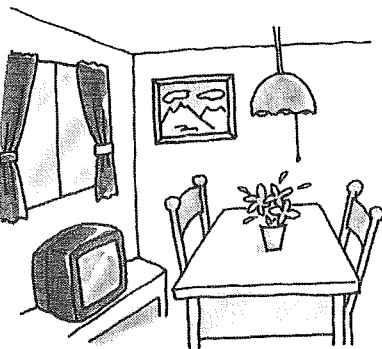
Cấm nuôi thú vật



cấm đóng đinh và quét sơn



cấm cho những người ngoài kế ước vào ở



Cấm sử dụng nhà chuyên dành cho cư ngụ vào việc lập hàng quán , văn phòng .

Quý vị có biết ?

Hội trong phố (chounaikai) , hội tự trị (jichikai) ちょうないかい じちかい 町内会・自治会

Ở Nhật , thông thường mọi nơi đều có tổ chức do những người dân trong vùng lập ra , được gọi là [hội trong phố] và [hội tự trị] . Hội trong phố và hội tự trị có những hoạt động như làm bảng truyền tin (là bảng ghi những thông báo của tòa hành chính , phòng y tế . . . để mọi người chuyển cho nhau đọc) và các hoạt động chống phạm pháp ; huấn luyện đối phó khi có thiên tai , hỏa hoạn ; hoạt động giao lưu giữa người dân trong vùng với nhau (tổ chức những buổi lễ hội . . .) . Hoạt động của hội trong phố và hội tự trị do hội phí của những người dân trong vùng đóng góp .

Quý vị mang quốc tịch nước ngoài nếu là cư dân (người dân sống trong vùng) có thể tham gia . Nếu nhân viên trong hội có đến hỏi ý kiến , xin quý vị cứ hỏi thử xem .



Thắc mắc xin liên lạc về 「Kanagawa gaikokujin sumai sapouto senta」

〒231-8458 Yokohamashi nakaku tokiwachou 1-7 Đt: 045-228-1752

Kanagawaken kenminbu kokusaika kikakuhan tháng năm 2001 phát hành Đt: 045-210-1111 (đại biểu)